

DANH SÁCH HỌC SINH ĐẬU NGUYỄN VỌNG 2 KỲ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 - NĂM HỌC 2020 - 2021

STT	SBD	MaSo HocSinh	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	Lớp	Nơi Sinh	Trường đậu NV2	TongDiem Thuong
3	121626	ADX0PM	Lê Phạm Mỹ	Anh	14/11/2005	FALSE	9/1	TP.HCM	THPT LÊ THỊ HỒNG GẮM	28.5
8	121657	ADX0L8	Lê Lữ Băng	Băng	06/07/2005	FALSE	9/1	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	27.5
24	121775	ADX0NT	Hoàng Minh	Khôi	12/10/2005	TRUE	9/1	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	24.5
29	121798	ADX0MK	Trần Lê Quốc	Kỳ	16/02/2005	TRUE	9/1	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.5
33	121837	ADX0Q3	Trần Thị Ái	Mỹ	22/07/2005	FALSE	9/1	Hậu Giang	THPT NGUYỄN AN NINH	26
41	121903	ADX0OZ	Nguyễn Lê Minh	Nhật	02/11/2005	TRUE	9/1	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.75
51	121984	ADX0P5	Kiều Ngọc	Quyên	29/06/2005	FALSE	9/1	TP.HCM	THPT HÀN THUYỀN	25.75
10	121680	ADX0LA	Nguyễn Thành	Đạt	07/12/2005	TRUE	9/2	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	28.75
16	121730	ADX0PX	Đình Ngọc Minh	Hương	29/07/2005	FALSE	9/2	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	25.25
19	121754	ADX0LG	Trần Quang	Kha	02/09/2005	TRUE	9/2	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.25
26	121786	ADX0R8	Huỳnh Tuấn	Kiệt	11/06/2005	TRUE	9/2	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	27.25
31	121809	ADX0ML	Nguyễn Lê Khánh	Linh	18/03/2005	FALSE	9/2	Huế	THPT NGUYỄN DU	39.25
4	121632	ADX0PL	Nguyễn Hoàng	Anh	01/12/2005	TRUE	9/3	TP.HCM	THPT NGUYỄN KHUYẾN	29
14	121721	ADX0QY	Mai Mỹ	Hào	21/09/2004	FALSE	9/3	Gia Lai	THPT DIÊN HỒNG	29.25
21	121763	ADX0PY	Tạ Hoàng Phúc	Khang	26/08/2005	TRUE	9/3	TP.HCM	THPT NGUYỄN THỊ DIỆU	28
43	121919	ADX0Q9	Trần Khánh Tuệ	Nhi	26/02/2005	FALSE	9/3	TP.HCM	THPT NGÔ GIA TỰ	22.25
44	121923	ADX0QB	Châu Đặng Tố	Như	06/04/2005	FALSE	9/3	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	29.75
60	122090	ADX0QK	Lê Huyền	Trân	31/08/2005	FALSE	9/3	TP.HCM	THPT NGUYỄN KHUYẾN	34.25
61	122102	ADX0M5	Nguyễn Quốc	Trí	17/06/2005	TRUE	9/3	An Giang	THPT NGUYỄN KHUYẾN	34.75
9	121667	ADX0L9	Long Mỹ	Bình	21/10/2005	FALSE	9/4	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	24.75
12	121713	ADX0LF	Hoàng Gia	Hân	08/12/2005	FALSE	9/4	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	25.25
37	121869	ADX0NX	Nguyễn Phan Kim	Ngọc	11/10/2005	FALSE	9/4	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.25
56	122053	ADX0O8	Nguyễn Huỳnh Minh	Thư	17/11/2005	FALSE	9/4	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	24.5
6	121642	ADX0L5	Phạm Nguyễn Duy	Anh	01/07/2005	TRUE	9/5	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	25.5
15	121723	ADX0NP	Cao Bá	Hiếu	08/05/2005	TRUE	9/5	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.75
18	121747	ADX0R2	Trần Quang	Huy	09/05/2005	TRUE	9/5	Long An	THPT NGUYỄN AN NINH	25.75
20	121758	ADX0PZ	Lợi Trần Trọng	Khang	24/07/2005	TRUE	9/5	TP.HCM	THPT NĂNG KHIẾU TDTT	23.25

45	121930	ADX0P1	Phạm Ngọc Quỳnh	Như	14/09/2005	FALSE	9/5	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	29.25
46	121936	ADX0RH	Dương Hoàng	Phát	09/09/2005	TRUE	9/5	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.25
64	122134	ADX0PF	Nguyễn Hoàng	Tuấn	15/06/2005	TRUE	9/5	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	30
67	122160	ADX0PI	Nguyễn Phạm Tường	Vi	09/10/2005	FALSE	9/5	TP.HCM	THPT NGUYỄN KHUYẾN	34.25
2	121619	ADX0QQ	Cao Hoàng Kỳ	Anh	22/04/2005	FALSE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	27.25
11	121700	ADX0PQ	Trần Kiến	Đường	20/12/2005	TRUE	9/6	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	25
23	121769	ADX0R7	Đỗ Công Đăng	Khoa	07/03/2005	TRUE	9/6	Bến Tre	THPT NGUYỄN KHUYẾN	36
25	121780	ADX0NU	Huỳnh Kim Bảo	Khương	12/08/2005	FALSE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN KHUYẾN	36.5
27	121788	ADX0Q0	Nguyễn Hữu Anh	Kiệt	24/08/2005	TRUE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN VĂN LINH	21.25
28	121791	ADX0MJ	Nguyễn Tuấn	Kiệt	05/05/2005	TRUE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	27.25
34	121853	ADX0Q6	Điền Gia	Nghi	29/05/2005	FALSE	9/6	TP.HCM	THPT TẠ QUANG BỬU	26.75
36	121865	ADX0MO	Cao Kim	Ngọc	28/11/2005	FALSE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	33.75
42	121917	ADX0RG	Phạm Nguyễn Yến	Nhi	16/10/2005	FALSE	9/6	Nam Định	THPT NGUYỄN DU	37
55	122049	ADX0M1	Hồ Thiên	Thư	03/05/2005	FALSE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	32.75
58	122082	ADX0N5	Đỗ Thành	Tín	01/02/2005	TRUE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	32
62	122121	ADX0M7	Vũ Thành	Trung	25/01/2005	TRUE	9/6	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	31.5
65	122135	ADX0RS	Phùng Anh	Tuấn	23/02/2005	TRUE	9/6	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	25
66	122145	ADX0OD	Bùi Ngọc Tú	Uyên	20/01/2005	FALSE	9/6	Quảng Ngãi	THPT NGUYỄN AN NINH	31.25
40	121901	ADX0SH	Đỗ Trần Minh	Nhật	17/02/2005	TRUE	9/7	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	33.25
52	122000	ADX0SQ	Lâm Phước	Sanh	29/09/2005	TRUE	9/7	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	32
53	122027	ADX0SS	Đỗ Phương	Thảo	07/05/2005	FALSE	9/7	Thái Bình	THPT NGUYỄN AN NINH	28.5
54	122031	ADX0SR	Nguyễn Ngọc Bích	Thảo	23/02/2005	FALSE	9/7	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	27
69	93040	ADX0SM	Đình Chấn	Phong	21/07/2005	TRUE	9/7	TP.HCM	THPT NGUYỄN DU	38
1	121609	ADX0SZ	Nghiêm Xuân	An	20/10/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.5
5	121637	ADX0T2	Nguyễn Trần Khuê	Anh	12/08/2005	FALSE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN HIỀN	32
7	121650	ADX0T1	Võ Huy	Anh	06/09/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	26.25
17	121737	ADX0TA	Lê Quang	Huy	19/07/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	33
32	121824	ADX0TF	Mai Nhật	Minh	06/11/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	31.5
38	121872	ADX0TH	Phạm Thị Hồng	Ngọc	02/01/2005	FALSE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	24.75
48	121965	ADX0TM	Nguyễn Thị Thanh	Phương	12/05/2005	FALSE	9/8	TP.HCM	THPT DIÊN HỒNG	25.75
50	121976	ADX0TO	Trương Thụy	Quân	06/10/2005	FALSE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	29.75
59	122086	ADX0TV	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	22/03/2005	FALSE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	32.25

63	122129	ADX0TZ	Phùng Anh	Tú	23/02/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	24.25
70	93721	ADX0TW	Đặng Nguyễn Bảo	Trân	03/06/2005	FALSE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN DU	38.25
71	94289	ADX0TB	Dương Bá	Khang	28/03/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT NGUYỄN KHUYẾN	39.75
72	94605	ADX0U1	Đặng Trí	Vương	19/09/2005	TRUE	9/8	TP.HCM	THPT TRƯNG VƯƠNG	40.25
13	121714	ADX0U5	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	21/05/2005	FALSE	9/9	TP.HCM	THPT NAM KỶ KHỞI NGHĨA	27.25
22	121764	ADX0U8	Trương Gia	Khang	09/01/2005	TRUE	9/9	TP.HCM	THPT NGUYỄN DU	35.25
30	121804	ADX0UA	Phạm Đại Tùng	Lâm	03/11/2005	TRUE	9/9	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	25.5
35	121858	ADX0UD	Phạm Liêu Gia	Nghi	06/05/2005	FALSE	9/9	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	31.75
39	121891	ADX0UH	Nguyễn Minh	Nguyễn	01/03/2005	TRUE	9/9	TP.HCM	THPT LÊ TRỌNG TẤN	34.75
47	121952	ADX0UM	Nguyễn Nhật Hồng	Phúc	02/12/2005	FALSE	9/9	Qui Nhơn	THPT NGUYỄN THỊ DIỆU	28.75
49	121966	ADX0UN	Nguyễn Trần Ái	Phương	24/12/2005	FALSE	9/9	TP.HCM	THPT NGUYỄN AN NINH	31
57	122080	ADX0UU	Nguyễn Nam	Tiến	24/08/2005	TRUE	9/9	TP.HCM	THPT NGUYỄN THÁI BÌNH	32.75
68	122165	ADX0UZ	Phan Nhất	Vinh	20/10/2005	TRUE	9/9	TP.HCM	THPT NGUYỄN HIỀN	33